TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS-ST
Ngày 20 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Tuyên;

Ông Lương Hồng Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Hinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; tên gọi khác: Không, sinh ngày 09 tháng 7 năm 1985, tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ: Hứa Thị L, con: 01 con sinh năm 2008; tiền sự: Không, tiền án: không, nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2018 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn C. Vắng mặt.

2. Anh Lăng Văn S. Vắng mặt.

3. Anh Đinh Văn C. Vắng mặt.

4. Anh Hoàng Văn B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 25 phút, ngày 04/9/2018, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường lên dốc 820 thuộc thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác Công an huyện Tràng Định phát hiện Nguyễn Văn T có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy trong người, Tổ công tác tiến hành kiểm tra người Nguyễn Văn T, phát hiện trong túi quần bên trái đang mặc 02 cục chất bột màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng; 02 gói chất bột màu trắng đựng trong gói giấy bạc màu vàng, theo Nguyễn Văn T khai là Heroine, Tổ công tác đã đưa Nguyễn Văn T về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 10 giờ 40 phút ngày 04/9/2018.

Tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm: 02 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 02 cục chất bột màu trắng; 670.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng vỏ màu hồng.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T thu được 12 mảnh giấy màu trắng kẻ ô ly có chữ, 01 kéo cắt giấy cán màu hồng tại đầu giường trong phòng ngủ và số tiền 3.200.000 đồng tại tủ bàn thờ trong phòng khách.

Tại bản kết luận giám định số: 318/KL-PC54, ngày 06/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 02 gói giấy và 02 cục chất bột màu trắng có trong 01 túi nilon gửi giám định đều là chất ma tuý Heroine, có tổng khối lượng 0,501 gam (đã trừ bì).

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 01/11/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn để xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù giam, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy, 12 mảnh giấy, 01 kéo cắt giấy; tịch thu sung quỹ Nhà nước 670.000 đồng, tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại; trả lại cho bị cáo 3.200.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người làm chứng và tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Nguyễn Văn T lên cửa khẩu T, tỉnh Cao Bằng mua ma túy về chia thành nhiều gói nhỏ, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cụ thể, chiều ngày 03/9/2018 bán cho Hoàng Văn C 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, khoảng 17 giờ, ngày 03/9/2018 bán cho Lăng Văn S 01 gói với giá 100.000 đồng, khoảng 08 giờ ngày 04/9/2018 bán cho Đinh Văn C 01 gói ma túy với giá 50.000 đồng và trước đó được bán cho Đinh Văn C 02 lần. Cụ thể, khoảng 20 giờ ngày 31/8/2018 bán cho Đinh Văn C 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, khoảng 12 giờ ngày 02/9/2018 bán cho Đinh Văn C 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, khoảng 09 giờ ngày 04/9/2018 bán cho Hoàng Văn B 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sáng ngày 04/9/2018 đang trên đường đi bán thì bị bắt. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T có đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa giáo dục chung. Tuy vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ, là người phạm tội thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản gì (thể hiện tại các biên bản xác minh ngày 16/10/2018), tuy bị cáo có số tiền bán xe đang tạm giữ, nhưng khoản tiền không lớn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Theo bị cáo khai, được mua chất ma tuý với người đàn ông Trung Quốc tại khu vực cửa khẩu T, huyện Phục Hoà, tỉnh Cao Bằng, nhưng bị cáo không biết tên địa chỉ và là người Trung Quốc. Nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

[8] Tại phiên tòa anh Hoàng Văn C, Lăng Văn S, Đinh Văn C và Hoàng Văn B, đều vắng mặt, nhưng trong bản tự khai và các biên bản ghi lời khai tại cơ quan điều tra, tất cả đều khẳng định được mua ma túy với bị cáo Nguyễn Văn T để sử dụng trái phép. Cơ quan điều tra đã lập biên bản và ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO, bị cáo đã sử dụng liên lạc vào việc mua bán ma túy, nên tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước; đối với số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 phong bì thư ghi "Tang vật thu giữ bắt quả tang Nguyễn Văn T ngày 04/9/2018" (cũ), có chữ ký cùng giám định viên Hoàng Mạnh Hà, bên trong có 0,356 gam Heroine, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 12 mảnh giấy kẻ ô ly; 01 kéo cán màu hồng, là vật liên quan đến sử dụng, mua bán ma túy, tịch thu, tiêu hủy; đối với số tiền 670.000 đồng, là tiền bán ma túy mà có, tịch thu sung quỹ Nhà nước; đối với số tiền 3.200.000 đồng là tiền do bị cáo bán xe mô tô mà có, nên trả lại cho bị cáo.

[10] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, điểm c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tính từ ngày 04 tháng 9 năm 2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy gồm: Số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 phong bì thư ghi "Tang vật thu giữ bắt quả tang Nguyễn Văn T ngày 04/9/2018" (cũ), có chữ ký cùng giám định viên Hoàng Mạnh Hà, bên trong có 0,356 gam Heroine; 12 mảnh giấy kẻ ô ly; 01 kéo cán màu hồng.

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, vỏ màu hồng (đã qua sử dụng).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 670.000 (sáu trăm bảy mươi nghìn) đồng (trong tổng số tiền 3.870.000 (ba triệu tám trăm bảy mươi nghìn) đồng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T: 3.200.000 (ba triệu hai trăm nghìn) đồng, (trong tổng số tiền 3.870.000 (ba triệu tám trăm bảy mươi nghìn) đồng.

(Các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bảo giao nhận vật chứng ngày 01/11/2018 và giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 05/11/2018).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ điều tra Công an huyện Tràng Định;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Triệu Thị Máy